

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 306/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 29 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính và các nội dung quản lý nhà nước về lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn;

Căn cứ Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 24/TTr-SVHTTDL ngày 27/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và các nội dung quản lý nhà nước lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Thời hạn ủy quyền: Từ ngày 01/4/2023 đến ngày 31/12/2025. Việc ủy quyền sẽ hết hiệu lực trong trường hợp có văn bản pháp luật quy định khác thay thế.

Điều 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng theo quy định của pháp luật; tổng kết, đánh giá, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền khi hết thời hạn ủy quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Trường Huy

Phụ lục
NỘI DUNG ỦY QUYỀN

*(Kèm theo Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

1. Ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các thủ tục hành chính

TT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn tỉnh (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương).	Quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP
2	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn tỉnh (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương).	Quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP

2. Ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các nội dung quản lý nhà nước

1	Tiếp nhận Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật (của cơ quan, đơn vị trực thuộc các bộ, ban, ngành trung ương, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế).	Quy định tại điểm a khoản 3 Điều 9 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP
2	Tiếp nhận Thông báo tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn (của cơ quan, đơn vị trực thuộc các bộ, ban, ngành trung ương, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế).	Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP
3	Tiếp nhận lưu chiếu bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật nhằm mục đích thương mại và thực hiện trách nhiệm của cơ quan nhà nước.	Điều 23 và Điều 24 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP